**KẾ HOẠCH NGÀY TUẦN 3 THÁNG 4 – 2025**

**(Từ ngày 14/4 đến 18/4/2025 )**

**Lớp: Lá 1**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **THỨ HAI**  **14/4** | **THỨ BA**  **15/4** | | | **THỨ TƯ**  **16/04** | **THỨ NĂM**  **17/4** | | **THỨ SÁU**  **18/4** |
| **ĐÓN TRẺ** | - Trẻ điểm danh vào lớp chơi cùng bạn. | - Trẻ cất đồ dùng cá nhân và nghe nhạc cùng bạn | | | - Trò chuyện với trẻ về ngày nghỉ lễ | - Trẻ tự sắp xếp đồ dùng cá nhân gọn gàng. | | - Trẻ trò chuyện với cô về kế hoạch ngày nghỉ cuối tuần của mình |
| **THỂ DỤC SÁNG** | - Tập thể dục sáng trên nền nhạc bài hát “Nhong Nhong Nhong” kết hợp sử dụng vòng  - Hô hấp: Hít vào, thở ra (trang 54, Sách BT phát triển vận động 5-6 tuổi)  - Động tác tay 3: Luân phiên từng tay đưa lên cao, hai tay dang ngang  - Động tác bụng 1: Đứng, cúi người về phía trước, ngửa người ra phía sau  - Động tác chân 3: Đứng một chân đưa lên trước, khuỵu gối  - Động tác bật 2: Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang | | | | | | | |
| **HOẠT ĐỘNG HỌC** | **CẮT, DÁN**  **“XE Ô TÔ”** | **TÌM HIỂU CÁC BIỂN BÁO GIAO THÔNG: BIỂN BÁO CHỈ DẪN, BIỂN BÁO NGUY HIỂM, BIỂN BÁO CẤM** | | | **CHẠY THEO ĐƯỜNG ZÍCH ZẮC”** | **EM LÀ CÔNG AN TÍ HON** | | **KỂ CHUYỆN**  **“BA NGỌN ĐÈN GIAO THÔNG”** |
| **XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ: TRÊN - DƯỚI, TRÁI – PHẢI, TRƯỚC – SAU CỦA ĐỒ VẬT SO VỚI ĐỐI TƯỢNG KHÁC** | **THƠ**  **“ĐÈN GIAO THÔNG CHẠY THEO ĐƯỜNG ZÍCH ZẮC”** | | | **ÔN BÀI HÁT**  **“EM ĐI QUA NGÃ TƯ ĐƯỜNG PHỐ”** | **TỪ KHÁI QUÁT CÁC PHƯƠNG TIỆN**  **GIAO THÔNG** | | **Bé thực hiện bài tập sách toán bài xác định vị trí đồ vật** |
| **VUI CHƠI** | * **Hoạt động ngoài trời**   - Quan sát: tranh ảnh các phương tiện giao thông đường sắt  - Chơi tự do: Chuyền bóng qua đầu qua chân. Đi trên dây (dây dài 3-4m, đặt trên sàn)   * **Vui chơi trong lớp**   - Góc khoa học: Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: Xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận. (Thí nghiệm tan và không hòa tan với các vật liệu có sẵn ở góc chơi.)  - Góc âm nhạc: Thể hiện thái độ, âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc  - Góc kể chuyện: Chủ động giao tiếp với bạn và người lớn gần gũi (cs43)  - Góc học tập: Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu, bằng các cách khác nhau. | * **Hoạt động ngoài trời**   - Trò chơi vận động: Bánh xe quay  - Chơi tự do: Nhảy lò cò, chạy dích dắc…  - Trò chơi dân gian: ô ăn quan, nhảy sạp gỗ, nhảy dây…   * **Vui chơi trong lớp**   - Góc xây dựng: Biết phân bổ góc chơi, vị trí đồng đều các khu vực phù hợp, gọi tên, chức năng của công trình đó.  - Góc học tập: làm các bài tập theo quy tắc.  - Góc tạo hình: Tô, đồ theo nét; Tô màu kín, không chờm ra ngoài đường viền các hình vẽ (CS6)  - Góc văn học: Bé tập làm sách | | | * **Hoạt động ngoài trời**   - Quan sát: tranh ảnh các phương tiện giao thông đường bộ  - Chơi tự do: Bật tách khép chân qua 7 ô, ném xa, bật liên tục vào vòng…  - Trò chơi dân gian: Ném còn, thẩy vòng, ô ăn quan…   * **Vui chơi trong lớp**   - Góc xây dựng: Bẻ, nắn; lắp ráp sử dụng các nguyên vật liệu xây mô hình sân chơi, khu vui chơi theo ý thích và khả năng của trẻ.  - Góc phân vai: Sử dụng lời nói để trao đổi và chỉ dẫn bạn bè trong hoạt động (cs 69)  - Tạo hình: Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay: Uốn; xoay cổ tay, Gập, mở lần lượt từng ngón tay  - Góc học tập: Ôn kỹ năng tìm đôi, xếp quy tắc, định hướng không gian, vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số | * **Hoạt động ngoài trời**   - Quan sát: tranh ảnh các phương tiện giao thông đường bộ  - Chơi tự do: Bật liên tục vào vòng…  - Trò chơi dân gian: Ném còn, thẩy vòng, ô ăn quan…   * **Vui chơi trong lớp**   - Góc xây dựng: Bẻ, nắn; lắp ráp sử dụng các nguyên vật liệu xây mô hình sân chơi, khu vui chơi theo ý thích và khả năng của trẻ.  - Góc phân vai: Sử dụng lời nói để trao đổi và chỉ dẫn bạn bè trong hoạt động (cs 69)  - Tạo hình: Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay: Uốn; xoay cổ tay, Gập, mở lần lượt từng ngón tay  - Góc học tập: Ôn kỹ năng tìm đôi, xếp quy tắc, định hướng không gian, vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. | | * **Hoạt động ngoài trời**   - Trò chơi vận động: Thỏ đổi vòng  - Chơi tự do: Đi trên dây (dây dài 3-4m, đặt trên sàn)  - Trò chơi dân gian: nhảy bao bố, lò cò, ném vòng.   * **Vui chơi trong lớp**   - Góc xây dựng: Biết phân bổ góc chơi, vị trí đồng đều các khu vực phù hợp, gọi tên, chức năng của công trình đó.  - Góc phân vai: Biết lấy cất đồ chơi đúngchỗ. Thực hiện một số công việc theo cách riêng của mình  - Góc học tập: Xếp que thông minh và đomino.  - Góc khoa học: Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận. Ví dụ: Tàu ngầm trong nước |
| **ĂN-NGỦ-VỆ SINH** | - Trẻ cùng cô bày bàn ăn  - Thực hiện vệ sinh cá nhân  - Lần lượt lấy gối nệm để ngủ | | | | | | | |
| **SINH HOẠT CHIỀU** | - Hát các bài hát về phương tiện giao thông như: Em đi qua ngã tư đường phố.   * - Chơi theo nhóm: láp ráp, vẽ tự do. | | * Chơi trò chơi “tìm bạn không giống bạn còn lại” (CS 115)   - Thực hiện bài tập chữ cái | * Ôn kỹ năng đi trên dây (dây dài 3-4m, đặt trên sàn)   Ôn một số bài hát đã học: Em đi qua ngã tư đường phố, ... | | | Ôn các bài thơ: Chú cảnh sát giao thông, cô dạy con. | * Trò chơi: Cánh cửa kì diệu (Phân loại các phương tiện giao thông theo nơi hoạt động)   - Chơi theo nhóm: láp ráp, vẽ tự do | |
| **Nhận xét cuối ngày** |  | |  |  | | |  |  | |